TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST
Ngày 17 - 8 -2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Xuân Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và ông Nguyễn Văn Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 07/12/1989 tại huyện Hưng H, tỉnh Thái B. Nơi cư trú: thôn Phan, xã Hòa T, huyện Hưng H, tỉnh Thái B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể, tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ, con; có một tiền án: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N xử phạt 21 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; Bị bắt, tạm giam từ ngày 26/05/2018 đến nay, có mặt.

* Bị hại: Đinh Văn H, sinh ngày 03/03/1979. Nơi cư trú: bản Bãi V A, xã Đá Đ, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt (có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ từ trước, ngày 26/10/2017 Nguyễn Văn N gọi điện thoại cho Đinh Văn H hẹn đón về nhà H chơi. N ở nhà H chơi đến ngày 28/10/2017, N nhờ H hỏi việc làm xin làm cùng. Sáng ngày 29/10/2017, H điều khiển xe môtô BKS 26D1-135.19 chở N đến bản Đá Ph, xã Bắc Ph gặp Nguyễn Gia Th xin làm thợ xây. Th đồng ý rồi H đi làm xây còn Nguyễn Văn N vào ngủ nhờ nhà Mùi Văn C. Sau đó N nảy sinh ý định mượn xe rồi mang đi bán lấy tiền nên khoảng 13 giờ 30 cùng ngày, N mượn xe môtô của Đinh Văn H rồi điều khiển xuống thị trấn Phù Yên bán xe nhưng không

được. Đến ngày 30/10/2017, Nguyễn Văn N điều khiển xe môtô đến nhà anh Lại Thành Tr (nơi cư trú: tiểu khu 2, thị trấn Hát L, huyện Mai S, tỉnh Sơn La) bán được 7.300.000đ *(Bảy triệu ba trăm nghìn đồng)* và sử dụng hết số tiền trên. Đến ngày 25/05/2018, Nguyễn Văn N ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi lừa đảo chiếm đoạt xe môtô của anh Đinh Văn H.

Do có hành vi trên, tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-HS ngày 20/07/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận việc bồi thường giữa bị cáo và người bị hại.

Về án phí: Đề nghị bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 29/10/2017, bị cáo Nguyễn Văn N đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đinh Văn H để lấy tiền tiêu xài. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo.

Lời khai xác nhận của bị hại Đinh Văn H: Nguyễn Văn N đã lợi dụng lòng tin, mượn xe của anh để chiếm đoạt và lời khai xác nhận của Lại Thành Tr *(nơi cư trú: tiểu khu 2, thị trấn Hát L, huyện Mai S, tỉnh Sơn La)* và Tạ Văn S *(nơi cư trú: tiểu khu 2, thị trấn Hát L, huyện Mai S, tỉnh Sơn La)* người đã mua lại chiếc xe máy của bị cáo.

[3] Tại kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 30/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La kết luận: 01 xe mô tô bị cáo chiếm đoạt có giá trị còn lại là 14.400.000đ *(Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

[4] Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn N đã phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 174

Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã lợi dụng mối quan hệ quen biết và sự tin tưởng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đinh Văn H với giá trị là 14.400.000đ *(Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Do đó, đã vi phạm khoản 1 điều 174 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Ngày 18/12/2015, bị cáo Nguyễn Văn N bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ L, tỉnh Quảng N xử phạt 21 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù nhưng được xóa án tích mà còn vi phạm, vi phạm tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[6] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo tích cực, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, khai báo thành khẩn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình bỏ trốn đã ra đầu thú tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Đống Đa, Hà Nội và bị cáo có bố đẻ được Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng tặng bằng khen là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy cần giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung – Phạt tiền: Xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo khó khăn, sống phụ thuộc, không có nghề nghiệp ổn định, tài sản không có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự để tiếp tục tạm giam bị cáo bảo đảm công tác thi hành án hình sự.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận, đã bồi thường thiệt hại giá trị xe giữa bị cáo và anh Đinh Văn H với số tiền là 14.400.000đ *(Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Xét việc thỏa thuận là phù hợp, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội, anh H không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên cần chấp nhận.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi tố tụng và ra các quyết định đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2.Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận, đã bồi thường thiệt hại giá trị xe giữa bị cáo và anh Đinh Văn H với số tiền là 14.400.000[đ] *(Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).*

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17-08-2018). Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Phù Yên;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an huyện PY;
- Thi hành án HS;
- Trại TG;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cầm Xuân Thủy